

ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG HƯỚNG DẪN TUYÊN TRUYỀN

1. Thông tin, tuyên truyền Kết luận số 149-KL/TW về các nội dung chủ yếu:

1.1. Các quan điểm, chỉ đạo về công tác dân số trong tình hình mới của Nghị quyết 21-NQ/TW, nhất là quan điểm: dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân. Trọng tâm về chính sách dân số là dân số và phát triển. Công tác dân số phải chú trọng toàn diện các mặt quy mô, cơ cấu, đặc biệt là chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ hữu cơ với các yếu tố kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo đảm phát triển nhanh, bền vững.

1.2. Những nội dung chính của Kết luận số 149-KL/TW, bao gồm: những kết quả đạt được và hạn chế, tồn tại sau hơn 07 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh việc thực hiện công tác dân số trong tình hình mới, tập trung vào một số nội dung:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân số; phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Đưa nội dung công tác dân số vào trong nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy đảng; chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, địa phương, đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển các cấp.

- Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số; sử dụng truyền thông số và mạng xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và ban hành Luật Dân số; sửa đổi, bổ sung quy định về số con được sinh phù hợp với quan điểm về dân số và phát triển; sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý vi phạm chính sách dân số, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các cặp vợ chồng và cá nhân sinh đủ hai con, ưu tiên và chú trọng đối với các địa bàn có mức sinh thấp, dân tộc ít người; các chính sách nhằm duy trì tỉ suất sinh thay thế; thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức cân bằng tự nhiên; xây dựng và ban hành các chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi thọ bình quân, tăng số năm sống khỏe mạnh, bảo

đảm với thích ứng già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số. Nghiên cứu ban hành các chính sách hỗ trợ cho phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi, chính sách việc làm, trợ cấp, hỗ trợ cho người lao động sinh con và nuôi con nhỏ.

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về công tác dân số như: đẩy mạnh, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người dân; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuẩn hóa đội ngũ làm công tác dân số; mở rộng hợp tác quốc tế; hoàn thiện việc xây dựng, kết nối liên thông, thống nhất đồng bộ dữ liệu về con người; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

1.3. nêu bật ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của công tác dân số trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng cho yêu cầu đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, với thế và lực mới.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 149 - KL/TW và Nghị quyết số 21- NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.

1.4. Phê phán, đấu tranh các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan tới việc lợi dụng tổ chức thực hiện công tác dân số trong tình hình mới; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, chống phá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số.

1.5. Khẩu hiệu tuyên truyền

- Công tác dân số là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân.
- Đầu tư cho công tác dân số là đầu tư cho phát triển bền vững.
- Hãy nâng cao số lượng và chất lượng dân số.
- Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới.
- Sinh đủ hai con - Gia đình hạnh phúc, xã hội phát triển.
- Giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn, có hệ thống ở thế hệ trẻ, góp phần nâng cao chất lượng dân số.
- Giáo dục giới tính - Bảo vệ tuổi trẻ, bảo vệ tương lai.
- Không mang thai ở tuổi chưa thành niên vì tương lai, hạnh phúc của chính bạn.

- Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống để nâng cao chất lượng dân số.

- Tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc mỗi cá nhân, gia đình, vì sự phồn vinh của đất nước.

- Thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh, sơ sinh, vì tương lai giống nòi.

- Nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

- Gia đình và xã hội cùng chung tay để mọi trẻ em gái có cơ hội phát triển và đạt được ước mơ.

- Vì một cộng đồng khỏe mạnh, cùng chung tay chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Dân số khỏe, đất nước phồn vinh, gia đình hạnh phúc.

- Sinh con và nuôi dạy con tốt là góp phần kiến tạo để đất nước phát triển.

2. Tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới (08/6) năm 2025

2.1. Nội dung tuyên truyền

- Tiếp tục tuyên truyền các định hướng, nội dung quan trọng được xác định tại Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; tập trung tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, luật pháp quốc tế về biển, đảo; các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển; vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo và đại dương; vai trò của kinh tế biển trong thực hiện mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương, đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước...

- Truyền thông về chủ đề, thông điệp trọng tâm của Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam gắn với Ngày Đại dương thế giới năm 2025, tập trung vào các nội dung: giới thiệu các mô hình, gương điển hình tiên tiến trong bảo vệ tài nguyên và môi trường biển; các mô hình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại các đảo và vùng ven biển; công tác kiểm soát, giám sát, xử lý rác thải nhựa, chất thải rắn tại các khu vực ven biển và đảo; thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn tại cộng đồng ven biển; bảo tồn đa dạng sinh học và phục hồi các hệ sinh thái biển; bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa biển...

2.2. Chủ đề

- Ngày Đại dương thế giới (08/6): Đại dương kỳ diệu: Gìn giữ nguồn sống của nhân loại.

- Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam (01 - 08/6): “*Công nghệ xanh để đại dương bền vững*”

2.3. Thông điệp truyền thông

- Đại dương kỳ diệu: Gìn giữ nguồn sống của nhân loại;
- Công nghệ xanh để đại dương bền vững;
- Quy hoạch không gian biển cho phát triển nhanh và bền vững kinh tế biển;
- Cùng hành động vì biển đảo Việt Nam xanh - sạch - đẹp;
- Bảo vệ biển đảo hôm nay;
- Vững vàng mai sau;
- Đổi mới sáng tạo vì đại dương xanh;
- Chung tay hành động hôm nay;
- Đại dương không rác nhựa;
- Cuộc sống không lo âu;
- Đại dương - Kết nối sự sống, lan tỏa tương lai;
- Biển đảo Việt Nam;
- Nơi hội tụ của trí tuệ, công nghệ và khát vọng.